

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 13 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Ứng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và bà Hoàng Thị Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hoà, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Hoa - Kiểm Sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/TLST – HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST – HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn T (tên gọi khác: B), sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Thợ đá hoa cương; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn T1, sinh năm 1968 và bà Ngô Thị Th, sinh năm 1970; bị cáo có vợ là Lê Thị B, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012; bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 6 năm 2018 – *Có mặt*.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1994 – *Vắng mặt*.

Địa chỉ: Thôn 05, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

- Chị Cao Thị Thùy Tr, sinh năm 1996 – *Có mặt*

Địa chỉ: Thôn 10, xã Q, huyện T, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T (sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã R, huyện Đ là thợ đá hoa cương làm việc tại thị xã G, tỉnh Đắc Nông. Khoảng tháng 11 năm 2017, thông qua các mối quan hệ xã hội, T quen một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai

lịch), giới thiệu cho T về 01 loại thảo mộc khô (gọi là cỏ Mỹ) sử dụng bằng cách bỏ vào đầu lọc thuốc lá hút và để lại số điện thoại liên lạc nếu T có nhu cầu mua. Khoảng tháng 5 năm 2018, T liên lạc với người đàn ông này để mua 15 gói thảo mộc khô với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để sử dụng và bán lại kiếm lời. T nhận thức được đây là ma túy cỏ Mỹ, một loại ma túy bị pháp luật ngăn cấm nên sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác một cách lén lút, che giấu bằng nhiều hình thức nhằm ngăn sự phát hiện của cơ quan chức năng.

Khoảng 14 giờ ngày 06/6/2018, do biết T bán loại thảo mộc khô (cỏ Mỹ) nên Nguyễn Thanh H (sinh năm 1994, trú tại thôn 5, xã N, huyện Đ) liên lạc với T để mua 03 gói thảo mộc khô với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhằm mục đích sử dụng. Lúc này, do T đang ở nhà tại xã R, huyện Đ nên T hẹn nếu H đến ngã ba R thuộc thôn T, xã R, huyện Đ để lấy ma túy cỏ Mỹ thì T sẽ cho H thêm 01 gói. H đồng ý và đi từ xã N đến xã R để mua cỏ Mỹ.

T chuẩn bị 04 gói thảo mộc khô bỏ vào 01 hộp thuốc lá hiệu CARAVEN, rồi cất giấu trong túi quần jean đang mặc. Sau đó T điều khiển xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 48B1-488.93 từ nhà đến ngã ba R để gặp H. Trên đường đi, T lấy 01 gói thảo mộc khô ra khỏi hộp thuốc lá rồi bỏ hộp thuốc lá CARAVEN và gói thảo mộc mới lấy ra vào hộc nhựa bên hông trái xe mô tô. Khi T đến ngã ba R và chuẩn bị trao đổi mua bán cỏ Mỹ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'láp bắt quả tang (*bút lục số 40 đến số 96*).

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói nilon màu trắng bên trong hàn kín bên trong chứa thảo mộc khô vụn; 01 hộp thuốc lá hiệu CARAVEN bên trong có chứa 03 gói nilon màu trắng hàn kín bên trong chứa thảo mộc khô vụn.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen và 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát 48B1-488.93.

- 01 điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 2488/C54B ngày 10/7/2018 của Phân viện KHHS tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: Thảo mộc khô cất nhỏ trong 03 gói nilon đựng trong 01 bao thuốc lá hiệu CARAVEN và thảo mộc khô cất nhỏ trong 01 gói nilon đều không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Mẫu có chứa thành phần 5-flouro MDMB-PICA (*bút lục số 19*).

Căn cứ quy định tại tiết 1.4 mục 1 Phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 (sửa đổi, bổ sung năm 2015) quy định:

“1.4....

Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm

tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy”.

Theo công văn số 270 ngày 29/8/2018 của Phân viện KHHS tại TP. Hồ Chí Minh xác định: chất 5-flouro MDMB-PICA thuộc nhóm cần sa tổng hợp có tác dụng kích thích thần kinh gây ảo giác như cần sa (mức độ ảo giác gấp hàng chục lần so với cần sa). Chất này hiện nay đang bị lạm dụng vào mục đích ma túy ở một số nước trên thế giới và Cục kiểm soát chất ma túy Singapore đã bổ sung chất này Danh mục các chất ma túy vào ngày 01/5/2018 (*bút lục số 20b*).

Khi sử dụng và mua bán loại thảo mộc khô này, ý thức của T và H cho rằng đây là loại ma túy cỏ Mỹ (là chất ma túy có chứa thành phần XLR-11 theo Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Do đó, mặc dù kết quả giám định không tìm thấy thành phần ma túy hay tiền chất ma túy nhưng có đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra trong quá trình điều tra, T và H còn khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 01/6/2018, T đã bán cho H 01 gói thảo mộc khô (T và H nhận thức là cỏ Mỹ) với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tại khu vực đường nhựa gần chùa Pháp Hoa thuộc phường N, thị xã G. Căn cứ thẩm quyền điều tra nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp đã có công văn chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa xác minh và giải quyết theo thẩm quyền (*bút lục số 39*).

Đối với điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu đen thu giữ của Nguyễn Thanh H, xác định thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Q (sinh năm 1970, là bố H). Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp (*bút lục số 21, 109*).

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát 48B1-488.93 thuộc sở hữu của chị Cao Thị Thùy Tr (sinh năm 1996, trú tại thôn 10, xã Q, huyện T). Chị Tr không biết T sử dụng xe mô tô mục đích bán ma túy trái phép nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Tr là chủ sở hữu hợp pháp (*bút lục số 21, số 110*).

Đối với điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen thu giữ của Phạm Văn T là vật chứng của vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp tiến hành nhập kho vật chứng chờ xử lý (*bút lục số 22, 23*).

Tại bản cáo trạng số 48/Ctr-VKS - ĐL ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R’Lấp để xét xử bị cáo Phạm Văn T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội và các tăng tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 6/6/2018).

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên:

Trả lại điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu đen cho ông Nguyễn Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát 48B1 - 488.93 cho chị Cao Thị Thùy Tr là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen thu giữ của Phạm Văn T là phương tiện liên quan tới hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/6/2018, tại thôn T, xã R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Phạm Văn T đang thực hiện hành vi bán trái phép 03 gói thảo mộc khô cho đối tượng Nguyễn Thanh

H thì bị Cơ quan Công an huyện Đắk R'Lấp bắt quả tang cùng tang vật. Kết quả giám định đã kết luận: “*Thảo mộc khô cắt nhỏ trong 03 gói nilon đựng trong 01 bao thuốc lá hiệu CARAVEN và thảo mộc khô cắt nhỏ trong 01 gói nilon đều không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Mẫu có chứa thành phần 5-flouro MDMB-PICA*”. Tuy vậy, nhưng khi bán thảo mộc khô cho H cả hai đều nhận thức đây là ma túy cỏ Mỹ (là chất ma túy có chứa thành phần XLR – 11 theo danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Vì vậy, căn cứ quy định tại tiết 1.4 mục 1 Phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 đã viện dẫn nêu trên có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3]. *Về các tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt*: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Về vật chứng vụ án*: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen thu giữ của Phạm Văn T là phương tiện phạm tội.

- Trả lại điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu đen cho ông Nguyễn Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát 48B1 - 488.93 cho chị Cao Thị Thùy Tr là chủ sở hữu hợp pháp.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 06/6/2018).

2. *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen thu giữ của Phạm Văn T là phương tiện phạm tội.

- Trả lại điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu đen cho ông Nguyễn Văn Q là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại xe mô tô hiệu Honda Vision biển kiểm soát 48B1 - 488.93 thuộc sở hữu của chị Cao Thị Thùy Tr là chủ sở hữu hợp pháp (*như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2018*).

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Ứng

